

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2022/HSST
Ngày 29-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thềm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;
2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu (Điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên và điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên) vụ án hình sự thụ lý số: 263/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị N, sinh năm 1981; tại Nghệ An; nơi thường trú: xóm 17, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; bị cáo có chồng nhưng đã ly hôn và 02 người con (sinh năm 2003 và năm 2009); tiền sự: không; tiền án: không.

Nhân thân:

Tại Bản án số 60/2012/HSST ngày 29/11/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tuyên xử bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 01 năm 06 tháng tù (BL 91-96).

Tại Bản án số 116/2013/HSST ngày 22/4/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên xử bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp Bản án số 60/2012/HSST ngày 29/11/2012 của Tòa án nhân dân thị xã

Thái Hòa, tỉnh Nghệ An là 02 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/01/2015 tại Trại Giam Đông Sơn (BL 23, 86-87).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2022 và chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

Bị hại: ông Nguyễn Hồ V, sinh năm 1983 – đại diện hộ kinh doanh nhà nghỉ K; địa chỉ: Nhà nghỉ K, khu phố T, phường C, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Huỳnh Phước T, sinh năm 2002; nơi thường trú: ấp P, xã Th, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; tạm trú: đường số 19, khu phố 2, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: ông Tạ Quốc T1 và chị Nguyễn Vân K đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị N tạm trú tại phòng số 4 nhà nghỉ K thuộc khu phố T, phường C, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 08 giờ ngày 26/08/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 69F1-648.16 đến nhà nghỉ K để thuê phòng. T giao xe cho ông T1 là quản lý nhà nghỉ trông giữ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực sảnh của nhà nghỉ thì phát hiện xe mô tô không ai quản lý nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. N dẫn bộ xe mô tô từ nhà nghỉ đi tìm nơi để bán hoặc cầm cố. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, ông T phát hiện xe bị mất và báo cho ông T1 biết. Sau đó, ông T1 báo Công an phường C về việc bị mất xe. Khi N đẩy bộ xe đến đoạn đường ĐH 408 gần cây xăng Tr thì bị lực lượng Công an phường C phát hiện. Tại Công an phường C, N khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô và giao nộp: 01 xe mô tô biển số 69F1-648.16; 01 chứng minh nhân dân và 01 hộ chiếu mang tên Lê Thị N.

Tại Kết luận định giá số: 101/KLTS-TTHS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt (đã qua sử dụng) là 39.000.000 đồng (BL45).

Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do ông Huỳnh Quốc T đứng tên đăng ký xe. Ông T khai mua xe tháng 3 năm 2021 giá 65.500.000 đồng. Ngày 08/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 49 trả lại xe cho ông T. Ông T nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác (BL 59, 70, 71-72).

Tại Cáo trạng số: 259/CT-VKSTU ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Lê Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo chứng minh nhân dân và hộ chiếu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Bị cáo không trình bày lời bào chữa. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về chăm sóc cho mẹ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng tại phiên tòa nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra lời khai của họ không mâu thuẫn lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: ngày 26/8/2022, tại nhà nghỉ K thuộc phường C, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Lê Thị N đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Tạ Quốc T1 (quản lý nhà nghỉ) lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển số 69F1-648.16 đã qua sử dụng trị giá 39.000.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho chủ sở hữu và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trái phép đến tài sản của người khác. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo trở thành người dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô biển số 69F1-648.16 là tài sản của ông Huỳnh Quốc T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T là đúng quy định. Chứng minh nhân dân và hộ chiếu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Thị N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2022.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Lê Thị N:

- 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Lê Thị N số xxxxxxxxx do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 19/9/2012;

- 01 Hộ chiếu mang tên Lê Thị N số: Kxxxxxxx do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/3/2022.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm